

Bản án số: 15/2025/HS-ST
Ngày 06-03-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhạn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thắng

Ông Vũ Văn Thôn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Đỗ Văn Q, sinh ngày 24 tháng 8 năm 2000, tại Hải Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn T, xã T, huyện T, Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Đ và con bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị truy nã nhưng ra đầu thú, tạm giữ từ ngày 30 tháng 11 năm 2024 đến ngày 05 tháng 12 năm 2024 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, chuyển Cẩm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Bị hại: Công ty Cổ phần Dịch vụ G; địa chỉ trụ sở: 405/15 X, phường 24, quận B, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số 13/460 N, phường V, quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Trịnh Văn Đ, anh Nguyễn Tuấn A; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn Q kí hợp đồng lao động ngày 24 tháng 11 năm 2022 với Công ty Cổ phần Dịch vụ G (viết tắt là Công ty) có trụ sở tại 405/15 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 24, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh hoạt động trong lĩnh vực bưu chính, logistic với nhiệm vụ là nhân viên phát triển thị trường. Theo quy định của Công ty thì mỗi nhân viên phát triển thị trường được giao 01 tài khoản trên App của Công ty, cài đặt trên điện thoại di động của nhân viên. Đỗ Văn Q làm việc tại Chi nhánh huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, có nhiệm vụ, quyền hạn là nhận lệnh của Công ty để giao hàng cho khách và thu tiền đơn hàng từ người nhận (tiền COD) đối với các đơn hàng đã giao thành công, sau đó cập nhật trạng thái giao hàng lên App “*Tài xế M-PDS*”. Q sẽ căn cứ vào số tiền của đơn hàng mà mình đã giao, thu lại đúng số tiền của đơn hàng từ người nhận và có trách nhiệm nộp toàn bộ số tiền đã thu về Chi nhánh Công ty tại huyện An Lão chậm nhất 18 giờ 30 phút hàng ngày, đơn thất bại thì nộp lại hàng. Toàn bộ việc giao nhận hàng và tiền sẽ được hiển thị trên hệ thống của Công ty.

Ngày 16 tháng 5 năm 2023, anh Trịnh Văn Đ là nhân viên xử lý tại Chi nhánh An Lão bàn giao cho Đỗ Văn Q 69 đơn hàng giao và 13 đơn đi nhận hàng nhưng không bàn giao lại tiền, hàng cho Chi nhánh đúng quy định. Ngày 17 tháng 5 năm 2023 Đỗ Văn Q mới lên Chi nhánh để giao lại đơn hàng giao thất bại và tiền COD thì anh Đ phát hiện Q đã giao thành công 46 đơn hàng với tổng số tiền 18.933.822 đồng nhưng chỉ bàn giao được 10.851.791 đồng, còn 8.082.031 đồng không giao lại; 14 đơn hàng có tổng giá trị 42.940.577 đồng nhưng không cập nhật trạng thái trên hệ thống, không bàn giao lại hàng; các đơn hàng khác còn lại không giao thành công thì đã được giao lại Công ty. Tổng số tiền mà Q đã chiếm đoạt của Công ty là 51.022.608 đồng.

Sau khi bị Công ty phát hiện, Q đã viết bản cam kết hoàn trả toàn bộ số tiền 51.022.608 đồng chậm nhất vào ngày 27 tháng 5 năm 2023 nhưng sau đó Q không đi làm nữa và không trả lại số tiền trên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2024, Công ty nộp đơn tố giác hành vi của Đỗ Văn Q đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện An Lão đồng thời giao nộp bảng chi tiết chuyển đi ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Đỗ Văn Q và danh sách đơn hàng Đỗ Văn Q chiếm đoạt.

Ngày 30 tháng 11 năm 2024, Đỗ Văn Q đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện An Lão đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Đến ngày 29 tháng 6 năm 2024, Đỗ Văn Q tác động người thân hoàn trả được toàn bộ 51.022.608 đồng cho Công ty, Công ty không yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Đỗ Văn Q.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 22 tháng 01 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố Đỗ Văn Q về tội: "*Tham ô tài sản*" theo khoản 1 Điều 353 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 353; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q từ 24 tháng đến 27 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 54 tháng về tội "*Tham ô tài sản*". Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 353 Bộ luật Hình sự. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã trả lại Công ty Cổ phần Dịch vụ G số tiền đã chiếm đoạt 51.022.608 đồng. Công ty không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn Q phải chịu án phí hình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, nên đã đủ cơ sở xác định: Ngày 16 tháng 5 năm 2023, Đỗ Văn Q là nhân viên phát triển thị trường tại Công ty Cổ phần Dịch vụ G, đã lợi dụng quyền hạn của mình chiếm đoạt tổng số tiền 51.022.608 đồng mà Đỗ Văn Q có trách nhiệm quản lý trong quá trình giao hàng và thu tiền từ khách hàng của Công ty, mục đích chi tiêu cá nhân. Vì vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "*Tham ô tài sản*", quy định tại khoản 1 Điều 353 Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão truy tố bị cáo về tội danh, hình phạt là có cơ sở và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã lợi dụng quyền hạn của mình chiếm đoạt số tiền 51.022.608 đồng của Công ty Cổ phần Dịch vụ G tại kho hàng ở thôn Xuân Sơn, xã An Thắng, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng mà bị cáo có trách nhiệm quản lý trong quá trình giao hàng và thu tiền từ khách hàng của Công ty. Hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật, xâm phạm tài sản, hoạt động của Công ty, làm mất trật tự trị an xã hội. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bị cáo. Tuy nhiên cũng xem xét đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo tác động người thân đã “*tự nguyện khắc phục hậu quả*”, “*thành khẩn khai báo*” đã trả lại số tiền 51.022.608 đồng đã chiếm đoạt cho Công ty Cổ phần Dịch vụ G, nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo tự ra đầu thú và đại diện Công ty có đơn xin giảm nhiệm hình sự nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình của bị cáo. Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có lý lịch và nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo chấp hành án có điều kiện như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và đáp ứng được yêu cầu phòng ngừa chung và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo quy định tại khoản 5 Điều 353 Bộ luật Hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã trả lại số tiền 51.022.608 đồng mà bị cáo đã chiếm đoạt của Công ty, Công ty không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 353; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Q phạm tội “*Tham ô tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn Q 27 (*hai mươi bảy*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 54 (năm mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Sơn, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự như sau:

Người được hưởng án treo có thể vắng mặt tại nơi cư trú nếu có lý do chính đáng và phải xin phép theo quy định tại khoản 2 Điều này, phải thực hiện khai báo tạm vắng theo quy định của pháp luật về cư trú. Thời gian vắng mặt tại nơi cư trú mỗi lần không quá 60 ngày và tổng số thời gian vắng mặt tại nơi cư trú không được vượt quá một phần ba thời gian thử thách, trừ trường hợp bị bệnh phải điều trị tại cơ sở y tế theo chỉ định của bác sỹ và phải có xác nhận điều trị của cơ sở y tế đó.

Người được hưởng án treo khi vắng mặt tại nơi cư trú phải có đơn xin phép và được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã; trường hợp không đồng ý thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. Người được hưởng án treo khi đến nơi cư trú mới phải trình báo với Công an cấp xã nơi mình đến tạm trú, lưu trú; hết thời hạn tạm trú, lưu trú phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi tạm trú, lưu trú. Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người đó đến tạm trú, lưu trú phải thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã được giao giám sát, giáo dục kèm theo tài liệu có liên quan.

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật này.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Đỗ Văn Q.

Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn Q phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo Đỗ Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại Công ty Cổ phần Dịch vụ G có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV06, PC10 CATP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Nhạn

